

Số: 493/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 19 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính (lĩnh vực nuôi con nuôi) thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 169/QĐ-BTP ngày 04/02/2021 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 42/TTr-STP ngày 08/3/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 09 danh mục thủ tục hành chính (lĩnh vực nuôi con nuôi) thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp, trong đó cấp tỉnh 05 danh mục thủ tục hành chính, cấp huyện 01 danh mục thủ tục hành chính, cấp xã 03 danh mục thủ tục hành chính.

(Có Danh mục thủ tục hành chính kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ danh mục thủ tục hành chính (lĩnh vực nuôi con nuôi) quy định tại mục I, phần A, mục I phần C ban hành kèm theo Quyết định số 104/QĐ-UBND ngày 20/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh;
- Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KSTTHC, Tàng(250b).

CHỦ TỊCH



Hoàng Quốc Khánh



DANH MỤC

Thủ tục hành chính lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp
(Ban hành kèm theo Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

Tổng số: 09 thủ tục hành chính

I. CẤP TỈNH: 05 thủ tục hành chính

TT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện, mức độ dịch vụ công trực tuyến	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
1	Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng	210 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tư pháp ở Trung tâm phục vụ hành chính công (địa chỉ: số 01, đường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La) hoặc gửi qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu (trong giờ hành chính)	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính	9.000.000 đồng/ trường hợp (trường hợp nhận 2 trẻ em trở lên là anh chị em ruột làm con nuôi thì trẻ em thứ 2 trở đi được giảm 50% mức lệ phí nuôi con nuôi nước ngoài)	<ul style="list-style-type: none">- Luật Nuôi con nuôi 2010.- Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định một số Điều của Luật Nuôi con nuôi.- Nghị định 24/2019/NĐ-CP ngày 05/03/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/03/2011 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi.- Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 8/7/2016 của Chính phủ quy định lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp giấy phép hoạt động của tổ chức nuôi con nuôi nước ngoài.

18

						<p>- Thông tư số 267/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác nuôi con nuôi và cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép hoạt động của tổ chức nuôi con nuôi nước ngoài tại Việt Nam.</p> <p>- Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi.</p> <p>- Thông tư liên tịch số 146/2012/TTLT-BTC-BTP ngày 07/09/2012 giữa Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực nuôi con nuôi từ nguồn thu lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép của tổ chức con nuôi nước ngoài, chi phí giải quyết nuôi con nuôi nước ngoài</p> <p>- Thông tư số 21/2011/TT-BTP ngày 21/11/2011 của Bộ Tư pháp về việc quản lý văn phòng con nuôi nước ngoài tại Việt Nam.</p>
2	Giải quyết việc nuôi con	- 100 ngày đổi	Bộ phận tiếp	Nộp trực	9.000.000	- Luật Nuôi con nuôi 2010.

	<p>nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trường hợp cha dượng, mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi</p>	<p>với trường hợp trẻ em được nhận làm con nuôi ở những nước chưa có quan hệ hợp tác về nuôi con nuôi quốc tế với Việt Nam.</p> <p>- 125 ngày đối với trường hợp trẻ em được nhận làm con nuôi ở những nước có quan hệ hợp tác về nuôi con nuôi quốc tế với Việt Nam trong khuôn khổ Công ước LaHay 1993</p>	<p>nhận và trả kết quả của Sở Tư pháp ở Trung tâm phục vụ hành chính công (<i>địa chỉ: số 01, đường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La</i>) hoặc gửi qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu (<i>trong giờ hành chính</i>)</p>	<p>tiếp; qua dịch vụ bưu chính</p>	<p>đồng/ trường hợp (<i>trường hợp nhận 2 trẻ em trở lên là anh chị em ruột làm con nuôi thì trẻ em thứ 2 trở đi được giảm 50% mức lệ phí nuôi con nuôi nước ngoài</i>)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định một số Điều của Luật Nuôi con nuôi. - Nghị định 24/2019/NĐ-CP ngày 05/03/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/03/2011 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi - Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 8/7/2016 của Chính phủ quy định lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp giấy phép hoạt động của tổ chức nuôi con nuôi nước ngoài. - Thông tư số 267/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác nuôi con nuôi và cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép hoạt động của tổ chức nuôi con nuôi nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi.
3	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước	04 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết	Nộp trực tiếp; qua	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Nuôi con nuôi 2010. - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày

	ngoài		quả của Sở Tư pháp ở Trung tâm phục vụ hành chính công (<i>địa chỉ: số 01, đường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La</i>) hoặc gửi qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu (<i>trong giờ hành chính</i>)	dịch vụ bưu chính		<p>21/3/2011 của Chính phủ quy định một số Điều của Luật Nuôi con nuôi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định 24/2019/NĐ-CP ngày 05/03/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/03/2011 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi - Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi. - Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 8/7/2016 của Chính phủ quy định lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp giấy phép hoạt động của tổ chức nuôi con nuôi nước ngoài. - Thông tư số 267/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác nuôi con nuôi và cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép hoạt động của tổ chức nuôi con nuôi nước ngoài tại Việt Nam.
4	Giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở	30 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết	Nộp trực tiếp; qua	4.500.000 đồng/hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Nuôi con nuôi 2010. - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày

	Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi		quả của Sở Tư pháp ở Trung tâm phục vụ hành chính công (địa chỉ: số 01, đường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La) hoặc gửi qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu (trong giờ hành chính)	dịch vụ bưu chính		<p>21/3/2011 của Chính phủ quy định một số Điều của Luật Nuôi con nuôi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định 24/2019/NĐ-CP ngày 05/03/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/03/2011 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi - Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi. - Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 8/7/2016 của Chính phủ quy định lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp giấy phép hoạt động của tổ chức nuôi con nuôi nước ngoài. - Thông tư số 267/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác nuôi con nuôi và cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép hoạt động của tổ chức nuôi con nuôi nước ngoài tại Việt Nam.
5	Cấp Giấy xác nhận công dân Việt Nam	Không	Bộ phận tiếp nhận và trả kết	Nộp trực tiếp; qua	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Nuôi con nuôi 2010. - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày

	<p>thường trú ở khu vực biên giới đủ điều kiện nhận trẻ em của nước láng giềng cư trú ở khu vực biên giới làm con nuôi</p>		<p>quả của Sở Tư pháp ở Trung tâm phục vụ hành chính công (<i>địa chỉ: số 01, đường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La</i>) hoặc gửi qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu (<i>trong giờ hành chính</i>)</p>	<p>dịch vụ bưu chính</p>	<p>21/3/2011 của Chính phủ quy định một số Điều của Luật Nuôi con nuôi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định 24/2019/NĐ-CP ngày 05/03/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/03/2011 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi - Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi.
--	--	--	--	--------------------------	--

II. CẤP HUYỆN: 01 Thủ tục hành chính

TT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện, mức độ dịch vụ công trực tuyến	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
1	Ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	Ngay trong ngày; trường hợp phải xác minh thì không quá 3 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện hoặc gửi qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu (trong giờ hành chính)	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch 2014. - Nghị định 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định một số Điều của Luật Nuôi con nuôi. - Nghị định 24/2019/NĐ-CP ngày 05/03/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/03/2011 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi - Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi. - Thông tư 04/2020/TT-BTP ngày 28/05/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật

					<p>Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p> <p>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p>
--	--	--	--	--	--

68

III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ: 03 thủ tục hành chính

TT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện, mức độ dịch vụ công trực tuyến	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	25 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính	400.000 đồng <i>(Miễn lệ phí đối với trường hợp cha dượng, mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng làm con nuôi; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi; nhận các trẻ em sau làm con nuôi; Trẻ khuyết tật, trẻ nhiễm HIV-AIDS</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Nuôi con nuôi 2010. - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định một số Điều của Luật Nuôi con nuôi. - Nghị định 24/2019/NĐ-CP ngày 05/03/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/03/2011 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi - Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 8/7/2016 của Chính phủ quy định lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp giấy phép hoạt động của tổ chức nuôi con nuôi nước ngoài. - Thông tư số 267/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác nuôi con nuôi và cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép hoạt động của tổ chức nuôi con nuôi nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày

					<i>hoặc mắc bệnh hiểm nghèo; người có công với cách mạng nhận con nuôi)</i>	28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi.
2	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	04 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Nuôi con nuôi 2010. - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định một số Điều của Luật Nuôi con nuôi. - Nghị định 24/2019/NĐ-CP ngày 05/03/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/03/2011 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi - Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 8/7/2016 của Chính phủ quy định lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp giấy phép hoạt động của tổ chức nuôi con nuôi nước ngoài. - Thông tư số 267/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác nuôi con nuôi và cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép hoạt động của tổ chức nuôi con nuôi nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ tư pháp về

						việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi.
3	Giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	25 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính	4.500.000 đồng/hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Nuôi con nuôi 2010. - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định một số Điều của Luật Nuôi con nuôi. - Nghị định 24/2019/NĐ-CP ngày 05/03/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/03/2011 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi - Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 8/7/2016 của Chính phủ quy định lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp giấy phép hoạt động của tổ chức nuôi con nuôi nước ngoài. - Thông tư số 267/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác nuôi con nuôi và cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép hoạt động của tổ chức nuôi con nuôi nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi.